

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/ST- HNGĐ

Ngày: 27/8/2018

Về việc: “*Tranh chấp về thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau khi
ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Phương – Phó bí thư Đoàn TNCSHCM huyện Tiên Du;

Bà Nguyễn Thị Sâm – Chủ tịch liên đoàn lao động huyện Tiên Du.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hòa – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 198/2018/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXX-HNGĐ ngày 15/8/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đào Ngọc N, sinh năm 1989, có mặt;

ĐKTT: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh;

Chỗ ở hiện nay: Chung cư T, P. Đ, thị xã T, Bắc Ninh

Bị đơn: Chị Thái Thị H, sinh năm 1991, có mặt;

ĐKTT: Thôn Đ1, xã Đ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;

Chỗ ở hiện nay: P1902 Tháp B, T608 C, BTL, tp Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Đào Ngọc N trình bày: Về quan hệ hôn nhân giữa anh và chị Thái Thị H đã được Tòa án nhân dân huyện Tiên Du giải quyết công nhận việc thuận tình ly hôn theo quyết định số: 35/2017/QĐST-HNGĐ ngày 13/12/2017. Tại thời điểm giải quyết ly hôn, do cháu Đào Ngọc Phương A, sinh ngày 06/7/2015 chưa đủ 36 tháng tuổi nên anh và chị H có thỏa thuận để chị Hằng tiếp tục nuôi con sau ly hôn.

Tuy nhiên, trong thời gian nuôi con chị H không đảm bảo các điều kiện nuôi con được tốt cụ thể: Chị H quê ở Nghệ An nên thường xuyên đưa cháu đi lại giữa Bắc Ninh và Nghệ An trong khi cháu còn quá nhỏ; Về nơi ở, chị H không ổn định, thường xuyên thay đổi chỗ ở; Về công việc, làm theo ca kíp, có ca ngày và có ca đêm không đảm bảo việc chăm sóc con nhỏ. Chị H hiện đang chung sống với người đàn ông khác như vợ chồng. Trong khoảng thời gian chị H làm ca đêm, có gửi con cho người đàn ông đó trông nom, trong khi cháu Phương A là con gái, điều đó khiến cho anh không yên tâm.

Trước khi kết hôn với anh, chị H cũng có 01 con riêng và phải cho cháu này đi làm con nuôi người khác. Nay cháu Phương A đã được hơn 37 tháng, anh N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con là Đào Ngọc Phương A, sinh ngày 06/7/2015, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Hiện tại anh đã mua một căn hộ tại Chung cư T, phường Đ, thị xã Từ Sơn; Anh ở cùng với mẹ đẻ. Anh có công việc ổn định làm kế toán cho một công ty, làm việc theo giờ hành chính; Thu nhập trung bình khoảng 8.000.000đ đến 10.000.000đ, không phải cấp dưỡng cho ai. Với điều kiện nhà ở và thu nhập như vậy, đảm bảo nuôi con sẽ tốt hơn chị Hằng.

Bị đơn chị Thái Thị H trình bày: Chị nhất trí một phần về lời trình bày của anh N về quan hệ hôn nhân giữa chị và anh N đã giải quyết xong. Kể từ sau ly hôn, chị vẫn đảm bảo các điều kiện nuôi con trong khả năng tốt nhất. Về nơi ở: Trước khi ly hôn, chị và anh N thuê nhà ở xã Nội Duệ, cháu Phương A được đi học lớp Mầm non ở N. Sau khi ly hôn, chị thuê nhà tại thôn Đ1, xã Đ để sống gần với Khu công nghiệp Vsip Bắc Ninh là nơi làm việc. Lúc đầu, chị thuê chung phòng trọ với một nữ công nhân khác. Sau chị thuê riêng một phòng để hai mẹ con sinh sống. Bạn trai của chị có thỉnh thoảng đến chung sống cùng hai mẹ con. Công việc của chị là công nhân làm theo ca kíp. Những hôm phải làm ca đêm, chị gửi con nhờ bà chủ nhà trọ trông giúp. Sau này, chị đã mang con về Nghệ An nhờ mẹ đẻ chị trông. Còn chị tiếp tục ra trọ ở Đ1 và làm ở Khu công nghiệp Visip.

Quá trình Tòa án huyện Tiên Du thụ lý và giải quyết vụ án, chị và cháu Phương A thuê trọ tại xóm Giai, thôn Đ1, xã Đ, huyện Tiên Du. Đến ngày 05/8/2018, chị nghỉ việc tại Công ty Fusan và ký hợp đồng với Công ty TNHH Công nghệ năng lượng mới K tại Hà Nội. Để thuận tiện cho công việc, hai mẹ con chị chuyển ra sống nhờ nhà chị gái của chị tại địa chỉ P1902 Tháp B, T608 C BTL, tp Hà Nội; Hiện tại chị và cháu Phương A đã làm xong thủ tục tạm trú, sinh sống ổn định tại nhà chị gái ở Hà Nội. Ngoài ở chung với gia đình chị gái, chị có đón mẹ đẻ chị lên ở cùng tiện chăm sóc cháu nhỏ những lúc chị bận rộn.

Trong phiên hòa giải, chị H yêu cầu chuyển vụ án ra Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu, không thỏa thuận được nội dung giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tiến hành tố tụng tại phiên tòa; sau khi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Áp dụng: Điều 81, 82, 83, 84 - Luật Hôn nhân & gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của anh Nam: Giao con chung Đào Ngọc Phương Anh, sinh ngày 06/7/2015 cho anh Đào Ngọc Nam trực tiếp nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các đương sự trong vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng: Thời điểm anh Đào Ngọc N khởi kiện và yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án về “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”; Bị đơn là chị Thái Thị H đang sinh sống tại thôn Đ1, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thụ lý vụ án là đúng về thẩm quyền về vụ việc, thẩm quyền cấp tòa án, thẩm quyền theo lãnh thổ được quy định tại khoản 3 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 - BLTTDS.

Quá trình giải quyết vụ án, chị H vẫn cư trú tại địa chỉ như trên. Ngày 15/8/2018, chị H xuất trình chứng cứ về việc thay đổi địa chỉ nơi cư trú và yêu cầu chuyển vụ án đến Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội để giải quyết theo thẩm quyền về nơi cư trú của mình. Lý do yêu cầu chuyển vụ án: Chị H và cháu Phương A đã chuyển đến sinh sống nhờ nhà chị gái của chị H tại địa chỉ: P1902 Tháp B, T608 C, quận BTL, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 39 - BLTTDS; thì việc thay đổi nơi cư trú của chị Hằng không làm thay đổi thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án đã thụ lý và đang giải quyết vụ án. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tiếp tục giải quyết vụ án là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Với yêu cầu của nguyên đơn là anh Đào Ngọc N về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là cháu Đào Ngọc Phương A, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 35/2017/QĐST-HNGĐ ngày 13/12/2017 ; anh N, chị H có thỏa thuận giao

cháu Đào Ngọc Phương A, sinh ngày 06/7/2015 cho chị Thái Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Quá trình nuôi dưỡng cháu Phương A, chị H không đảm bảo điều kiện chăm sóc con được tốt như:

Nơi ở cho con không ổn định, luôn thay đổi: Trước khi ly hôn, cháu Phương A sống tại nhà trọ cùng bố mẹ tại xã N. Sau khi ly hôn, chị H là công nhân làm việc tại Khu công nghiệp Visip nên thuê nhà ở thôn Đ1, xã Đ, huyện T. Không gian ăn ở chật hẹp vì thuê nhà trọ lại ở chung với người khác. Khi chị H đi làm ca đêm phải gửi con cho người khác trông giúp. Khi điều kiện sống không cho phép, chị H mang con về Nghệ An cho mẹ đẻ trông. Gần đây nhất, chị Hằng xuất trình việc tạm trú tại gia đình nhà chị gái ở Hà Nội. Theo chị H thì gia đình chị gái có vợ chồng chị gái và 01 con nhỏ, sống trong một căn hộ tại chung cư diện tích khoảng 80-90m². Căn hộ này cũng do chị gái thuê của người khác. Chị H, cháu Phương A và mẹ đẻ chị đã chuyển đến sinh sống cùng gia đình người chị gái.

Chị H ngoài con chung với anh Nam là cháu Phương A, còn có con riêng là Nguyễn Thị H1, sinh năm 2012. Do không có điều kiện để chăm sóc nên chị cho cháu đi làm con nuôi của vợ chồng anh Nguyễn Mạnh H2, sinh năm 1977; chị Trương Thị Phi, sinh năm 1979 có địa chỉ thôn Ô, xã ĐT, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Bố mẹ nuôi cháu H1 không yêu cầu cấp dưỡng. Nhưng chị vẫn tự nguyện cấp dưỡng cho cháu Huyền.

Đối với anh N: Sau khi ly hôn với chị H, anh N chưa kết hôn, ở cùng với mẹ đẻ trong căn hộ tại Chung cư T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Căn hộ thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh. Chỉ có anh N sinh sống cùng mẹ. Anh N cũng không có nghĩa vụ phải nuôi dưỡng người nào khác. Mẹ đẻ anh chính là người đã cùng với anh trực tiếp chăm sóc cháu Phương A từ lúc còn rất nhỏ, trong suốt thời gian dài từ khi chị H bỏ nhà đi.

Với thu nhập hiện tại, cả anh N và chị H đều có thể đảm bảo việc nuôi dưỡng con chung. Nhưng xét về nơi ở: Anh N có chỗ ở ổn định. Trong khi chị H và con phải đi ở nhờ nhà của người khác, lại luôn luôn thay đổi chỗ ở do nhu cầu công việc. Do đó, để đảm sự phát triển và quyền lợi mọi mặt của cháu Phương Anh; Cần giao cháu Phương A cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh N không yêu cầu nên không xem xét giải quyết

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh N có quyền yêu cầu: Chị H, các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

[3] Về án phí: Anh N tự nguyện chịu cả án phí HNGĐ sơ thẩm.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*Áp dụng Khoản 3 Điều 39; Điều 227 - Bộ luật tố tụng dân sự;
Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 - Luật Hôn nhân và gia đình;
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ
phí tòa án;*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đào Ngọc Nam;

Tuyên xử:

Giao cháu Đào Ngọc Phương A, sinh ngày 06/7/2015 cho anh Đào Ngọc N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Thái Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; Không lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở đến việc nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh N có quyền yêu cầu chị H và các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

- Án phí: Anh Đào Ngọc N tự nguyện chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí Hôn nhân & gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh N đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2015/0000403 ngày 10/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BN
- VKSND tỉnh, huyện
- Chi cục THADS huyện
- Lưu án văn, hồ sơ

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phong